

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 6 năm 2022

Về việc phê duyệt danh mục chuyên môn kỹ thuật bổ sung lần 3 trong khám bệnh, chữa bệnh đối với Bệnh viện Da liễu

Căn cứ Quyết định số 7088/QĐ-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2016 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2013 của Bộ Y tế quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 21/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 về sửa đổi, bổ sung danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh ban hành kèm theo Thông tư 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Biên bản thẩm định ngày 07 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng thẩm định danh mục chuyên môn kỹ thuật Sở Y tế đối với Bệnh viện Da liễu;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp Vụ Y - Sở Y tế.

Điều 1. Nay phê duyệt bổ sung Danh mục chuyên môn kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 và Thông tư số 21/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ Y tế thực hiện tại Bệnh viện Da liễu gồm 12 kỹ thuật (theo danh mục đính kèm).

Điều 2. Danh mục chuyên môn kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh được phê duyệt là cơ sở pháp lý cho việc thực hiện kỹ thuật, chuyển tuyến, thanh toán chi phí khám chữa bệnh.

Điều 3. Bệnh viện Da liễu chịu trách nhiệm đảm bảo về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực có trình độ chuyên môn phù hợp để thực hiện danh mục kỹ thuật đã được phê duyệt theo đúng các quy định chuyên môn và quy trình kỹ thuật. Khi không đủ điều kiện thực hiện kỹ thuật đã được phê duyệt thì đơn vị phải chuyển người bệnh đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thích hợp để điều trị.

Điều 4. Trưởng phòng Nghiệp Vụ Y; Giám đốc Bệnh viện Da liễu và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- BGĐ Sở Y tế (để báo cáo);
- Thanh tra Sở;
- Lưu: VT, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trương Văn Trình

hungdv7-21/06/2022 13:54:33-hungdv7-21/06/2022 13:54:33-hungdv7-21/06/2022 13:54:33

DANH MỤC KỸ THUẬT BỔ SUNG BỆNH VIỆN DA LIỄU

(đính kèm Quyết định số 488 /QĐ-SYT ngày 20 / 6 /2022 của Giám đốc Sở Y tế về việc phê duyệt Danh mục chuyên môn kỹ thuật bổ sung lần 3 trong khám bệnh, chữa bệnh đối với Bệnh viện Đa liệu)

DANH MỤC KỸ THUẬT THEO THÔNG TƯ 43/2013/TT-BYT						
STT kỹ thuật của cơ sở KCB	STT kỹ thuật của Thông tư 43	DANH MỤC KỸ THUẬT	PHÂN TUYỂN KỸ THUẬT			
1	2	3	4			
			A	B	C	D
		CHƯƠNG XII. UNG BƯỚU				
		L. PHẦN MỀM-XƯƠNG-KHỚP				
1	320	Cắt u lành phần mềm đường kính dưới 10 cm	x	x	x	
		CHƯƠNG XV. TAI MŨI HỌNG				
		Đ. PHẪU THUẬT TẠO HÌNH-THẨM MỸ				
2	326	Phẫu thuật cắt bỏ da thừa mi mắt	x	x		
		CHƯƠNG XXII. HUYẾT HỌC-TRUYỀN MÁU				
		C. TẾ BÀO HỌC				
3	121	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi (bằng máy đếm laser)	x	x	x	
4	125	Huyết đồ (bằng máy đếm laser)	x	x	x	
5	152	Xét nghiệm tế bào trong nước dịch chẩn đoán tế bào học (não tủy, màng tim, màng phổi, màng bụng, dịch khớp, rửa phế quản...) bằng phương pháp thủ công	x	x	x	
		CHƯƠNG XXIV. VI SINH				
		A. VI KHUẨN				
		6. Các vi khuẩn khác				
6	89	Mycoplasma hominis Real-time PCR	x	x		
7	102	Treponema pallidum Real-time PCR	x	x		
8	107	Ureaplasma urealyticum Real-time PCR	x	x		
		CHƯƠNG XXVIII. TẠO HÌNH-THẨM MỸ				
		A. TẠO HÌNH VÙNG ĐẦU-MẶT-CỔ				
		6. Vùng hàm mặt cổ				
9	200	Phẫu thuật sửa sọ vùng cổ, mặt bằng vật da tại chỗ	x	x	x	

Tổng số: 09 kỹ thuật.

DANH MỤC KỸ THUẬT THEO THÔNG TƯ 21/2017/TT-BYT

STT kỹ thuật của cơ sở KCB	STT kỹ thuật của Thông tư 21	DANH MỤC KỸ THUẬT	PHÂN TUYÊN KỸ THUẬT			
1	2	3	4			
			A	B	C	D
		CHƯƠNG XXIV. VI SINH-KÝ SINH TRÙNG				
		E. CÁC KỸ THUẬT KHÁC (TTLT 37)				
1	353	Vi khuẩn Real-time PCR	x	x		
2	354	Vi nấm Real-time PCR	x	x		
3	355	Ký sinh trùng Real-time PCR	x	x		
Tổng số: 03 kỹ thuật.						

